

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8 - NGHỆ AN
Số: 14/2026/QĐCNTTLH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Nghệ An, ngày 25 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các Điều 57; 58; 81; 82; 83 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Hà Thị H và anh Hà Văn K.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 26 tháng 11 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của chị Hà Thị H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 02 năm 2026 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Hà Thị H, sinh năm 1994

Trú tại: Xóm M, xã N, tỉnh Nghệ An

- Người bị kiện: Anh Hà Văn K, sinh năm 1991

Trú tại: Xóm M, xã N, tỉnh Nghệ An

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 02 năm 2026 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 02 năm 2026, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** chị Hà Thị H và anh Hà Văn K thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao cho chị Hà Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 (hai) con chung là Hà Hải Đ, sinh ngày 03/7/2013 và Hà Tâm N, sinh ngày 13/9/2019.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 (hai) con chung cho chị H mỗi tháng là 3.000.000đ (ba triệu) đồng, (mỗi con chung là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng/1 tháng), thi hành kể từ tháng 02 năm 2026 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

Kể từ ngày chị H có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng, bên phải thi hành án (anh K) còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Anh K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chung khi có căn cứ theo quy định của pháp luật hoặc có lý do chính đáng, theo yêu cầu của một hoặc các bên Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- **Về tài sản chung:** chị Hà Thị H và anh Hà Văn K tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- **Về chi phí hoà giải:** chị Hà Thị H và anh Hà Văn K không phải chịu chi phí hoà giải tại Toà án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 8 - Nghệ An;
- Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Nghĩa Lâm, tỉnh Nghệ An;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Trần Thị Ngoan

